TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2026/HS-ST
Ngày 27-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý

Bà Nguyễn Thúy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2026/QĐXXST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2026/QĐST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Bị cáo: Lã Văn H, sinh ngày: 13/02/1988 tại tỉnh Lạng Sơn; CCCD số 020088011348; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Văn C và bà Hoàng Thị D; vợ: Triệu Thị H1 và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/7/2025 bị Công an tỉnh L xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Quyết định số 74/QĐ-XPHC (đã nộp phạt); bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/11/2025 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Mai Xuân T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T1, Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lý Văn B, sinh năm 1987, CCCD số 020089012377; có mặt.

2. Bà Lã Thị L, sinh năm 1990, CCCD số 020190007042; có mặt.

3. Ông Lý Văn H2, sinh năm 1967, CCCD số 020067005873; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của ông Lý Văn H2:* Chị Lý Thị H3, sinh năm 2001, CCCD số 020301006409; vắng mặt.

Cùng địa chỉ Thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/3/2025, trên đường đưa con đi học về bà Lã Thị L bị Lý Văn H2 chặn đường, dùng gậy gỗ đánh vào tay gây thương tích. Biết Lý Văn H2 đang điều trị bệnh tâm thần, đánh nhiều người bị thương nên gia đình Lã Thị L không yêu cầu xử lý. Lã Văn H (là anh chồng của Lã Thị L) bức xúc khi biết em dâu bị đánh nên khoảng 16 giờ ngày 09/4/2025 cầm 01 con dao quắm bằng kim loại, mầu đen, tra cán gỗ dài 59,5cm, có một lưỡi sắc dài 20cm đến nhà gặp và bảo Lã Văn B1 (là em trai ruột của H và là chồng của Lã Thị L), cùng đến nhà Lý Văn H2 để đánh Lý Văn H2. Lã Văn B1 khuyên, can nhưng Lã Văn H vẫn cương quyết đi tìm đánh Lý Văn H2. Lã Văn B1 biết Lã Văn H là người nóng tính, không thể can ngăn, còn Lý Văn H2 là người đang chữa bệnh tâm thần nên Lã Văn B1 mang theo 01 (một) con dao quắm tra cán gỗ dùng dây buộc cố định vào chân dẫm phía trước và phía sau bên phải dọc theo thân xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Taurus, mầu đồng, biển kiểm soát 12K9-5451 của mình, mục đích để phòng vệ rồi điều khiển xe mô tô chở Lã Văn H đến nhà Lý Văn H2. Trên đường đi Lã Văn B1 nhiều lần khuyên, can không tìm đánh Lý Văn H2, nhưng Lã Văn H không đồng ý, khi gần đến nhà Lã Văn H4, Lã Văn B1 đã chủ động quay xe đi về, đi được khoảng 50m thì Lã Văn H bảo Lã Văn B1 dừng xe, Lã Văn H xuống, cầm dao một mình đi lên sân nhà cũ của Lã Văn H, cách nhà Lý Văn H2 khoảng 40m thì nhìn thấy Lý Văn H2 đang đứng ngoài sân, Lã Văn H đi qua lối tắt sang nhà Lý Văn H2 hỏi lý do đánh Lã Thị L rồi tay phải cầm dao, quay phần sống dao nhằm vào Lý Văn H2 đánh một nhát từ phải qua trái, từ trên xuống dưới nhằm vào vùng cổ chân trái của Lý Văn H2 thì trúng vào cổ chân trái. Do bị đánh, Lý Văn H2 dùng tay đẩy Lã Văn H, hai người giằng co nhau. Lã Văn H gỡ được tay Lý Văn H2 ra và cầm dao đánh hai nhát vào người Lý Văn H2 (không nhớ vào vị trí nào), Lã Văn H tiếp tục cầm dao nhằm vào vùng đầu, đánh thêm một nhát vào vùng trán trái, một nhát sượt qua tai phải. Sau đó Lã Văn H đi giật lùi từ hướng sân nhà Lý Văn H2 xuống phía đường liên thôn gần gốc đa, Lý Văn H2 đi theo, tại đây Lã Văn H dùng dao đánh thêm một nhát vào cổ chân trái làm Lý Văn H2 ngã xuống đường, thấy Lý Văn H2 chảy máu ở vùng trán nên Lã Văn H không đánh nữa, cùng lúc đó Lã Văn B1 đến khuyên, can Lã Văn H, rồi lấy xe mô tô chở Lã Văn H về nhà, còn Lý Văn H2 được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L điều trị.

Tại bản Kết luận giám định số 131/KLTTCT-TTPY ngày 13/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn H2 là 09%. Cơ chế hình thành thương tích của các tổn thương trên cơ thể của Lý Văn H2 do vật tày, cứng tác động trực tiếp gây nên.

Lã Văn H đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho Lý Văn H2, hậu quả Lý Văn H2 bị thương tích 09%, đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối Lã Văn H. Lý Văn H2 có đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Lã Văn H. Ngày 08/7/2025, Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh L ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, Quyết định đình chỉ điều tra bị can và có công văn đề nghị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn hủy bỏ biện pháp tạm giam; Cùng ngày 08/7/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn đã có Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với Lý Văn H5. Phòng C1 Công an tỉnh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích của Lã Văn H.

Tại Kết luận giám định số 389/KL-KTHS ngày 19/5/2025 của Phòng C1 Công an tỉnh L kết luận: 01 (một) con dao dài 59,5cm, tay cầm tra cán gỗ, phần bằng kim loại dài 32,5cm, có một đầu cong, đường kính 08cm, dao có một lưỡi sắc dài 20cm, chỗ rộng nhất 4,5cm là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ C2.

Cáo trạng số 56/CT-VKSLS-P2 ngày 02/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, truy tố bị cáo Lã Văn H về tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lã Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lã Văn H phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Áp dung khoản 1 Điều 304, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Lã Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 59,5cm, tay cầm tra cán gỗ, phần bằng kim loại dài 32,5cm, có một đầu cong, đường kính 08cm, dao có một lưỡi sắc dài 20cm, chỗ rộng nhất 4,5cm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, nguyên

nhân, hoàn cảnh phạm tội, cụ thể: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ lỗi của bị hại, bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động, Danh mục dao có tính sát thương cao ban hành năm 2024 là quy định mới, bị cáo chưa được tiếp cận, ông Lý Văn H2 có lời khai trong giai đoạn điều tra xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 04 người con đều dưới 15 tuổi, trong đó con nhỏ nhất sinh năm 2024. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất trong khung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát đối đáp, đối với những nội dung mà người bào chữa nêu, đại diện Viện kiểm sát đã cân nhắc toàn bộ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, điều kiện, nguyên nhân phạm tội cũng như hoàn cảnh của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Lã Văn H trình bày bị cáo biết việc làm của bị cáo là sai, bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt ông Lý Văn H2 và người đại diện hợp pháp của ông Lý Văn H2 là chị Lý Thị H3, đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc; phù hợp với Bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ ngày 09/4/2025 Lã Văn H cầm 01 (một) con dao quắm tra cán gỗ dài 59,5cm, có một lưỡi sắc dài 20cm đến nhà Lý Văn H2 ở thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn hỏi lý do đánh L (là em dâu) rồi dùng dao đánh nhiều nhát trúng vào người H2 gây tổn thương cơ thể 09%. Con dao mà H sử dụng thuộc danh mục dao có tính sát thương cao xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người theo Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ C2. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng vũ khí quân dụng, xâm phạm an toàn công cộng và sức khỏe của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của ông Lý Văn H2 và được ông Lý Văn H2 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ông nội của bị cáo là ông Lã Thanh K được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, bị cáo hiện đang nuôi 04 người con đều dưới 15 tuổi, trong đó con nhỏ nhất sinh năm 2024. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử lý kỷ luật. Ngày 10/7/2025 bị cáo bị Công an tỉnh L xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Quyết định số 74/QĐ-XPHC. Hành vi cố ý gây thương tích bị xử phạt, xảy ra cùng thời điểm với hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Bị cáo đã nộp phạt xong.

[8] Về hình phạt chính: Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nguyên nhân và điều kiện phạm tội có một phần lỗi của ông Lý Văn H2, hoàn cảnh của bị cáo hiện đang nuôi 04 con nhỏ dưới 15 tuổi, bị cáo phạm tội do nhất thời bột phát. Do đó, có thể cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản có giá trị, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Vật chứng của vụ án: 01 (một) con dao dài 59,5cm, tay cầm tra cán gỗ, phần bằng kim loại dài 32,5cm, có một đầu cong, đường kính 08cm, dao có một lưỡi sắc dài 20cm, chỗ rộng nhất 4,5cm (được niêm phong) là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với Lã Văn B1 dùng xe mô tô chở Lã Văn H đến nhà tìm đánh Lý Văn H2 quá trình điều tra xác định, khi Lã Văn H rủ Lã Văn B1 đến nhà Lý Văn H2 để đánh, Lã Văn B1 đã từ chối, ngăn cản, khuyên, can Lã Văn H từ bỏ ý định và đã điều khiển xe mô tô quay về nhằm mục đích ngăn chặn không để Lã Văn H đánh Lý Văn H2. Khi thấy Lý Văn H2 bị đánh, Lã Văn B1 đã đến can ngăn, đưa Lã Văn H về. Bản thân Lã Văn B1 không tham gia cùng Lã Văn H đánh Lý Văn H2 do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định Lã Văn B1 đồng phạm với Lã Văn H.

[12] Đối với con dao quắm Lã Văn B1 mang theo khi cùng bị cáo đến nhà Lý Văn H2 quá trình điều tra xác định trước, trong và sau khi bị cáo đánh Lý Văn H2, Lã Văn B1 vẫn để con dao ở xe mô tô, không cầm theo đe dọa đánh Lý Văn H2, không sử dụng vào mục đích gây thương tích cho người khác. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lã Văn B1 là chủ sở hữu hợp pháp.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 304, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, khoản 1, 2, 5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Khoản 1 Điều 292, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Lã Văn H phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 59,5cm, tay cầm tra cán gỗ, phần bằng kim loại dài 32,5cm, có một đầu cong, đường kính 08cm, dao có một lưỡi sắc dài 20cm, chỗ rộng nhất 4,5cm.

(Vật chứng được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn).

4. Về án phí

Bị cáo được miễn toàn bộ tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV1-Lạng Sơn;
- CQTHAHS CAT.Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT.Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1-Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Nhàn